

Bản án số: **156/2020/HSST**
Ngày: 29/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đăng Dũng.

Bà Hoàng Thị An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2020/HSST ngày 15/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2020/QĐXXST - HS ngày 15/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu S, sinh năm 1974 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Tr, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu C và bà: Lê Thị T; Vợ: Đỗ Thị Út X; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự như sau:

Ngày 18/9/2003, Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 05 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”.

Nguyễn Hữu S đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/7/2012 và được miễn thi hành án đối với khoản tiền phạt, theo Quyết định miễn thi hành án số 39/QĐ-M, GTHA ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh (xác định án tích đã được xóa).

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ 19/6/2020, tạm giam từ ngày 25/6/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Số giam: 3540V1/09 – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19h00' ngày 18/6/2020, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại khu vực thôn T, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, trú tại: Xóm C, xã C, huyện Đ, Thành phố Hà Nội và Trương Lâm V, sinh năm 1997, trú tại: Ấp Long Đức 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, đang ngồi trong nghĩa trang có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ:

- 02 đoạn ống hút bằng nhựa, màu xanh, kích thước khoảng (0,5x2)cm đã qua sử dụng.
- 01 bộ tẩu tự tạo bằng nhựa có gắn coóng thủy tinh.
- 01 bột lửa ga.

Đấu tranh tại chỗ L và V khai vừa sử dụng ma túy xong thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Xét nghiệm nước tiểu đối với Nguyễn Văn L và Trương Lâm V cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 4917/KLGD-PC09 ngày 26/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 02 đoạn ống hút và coóng thủy tinh đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra L và V khai nhận:

Khoảng 17h20' ngày 18/6/2020, L và V có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã đến nhà Nguyễn Hữu S thuộc thôn Tr, xã Tiên D, huyện Đ, Thành phố Hà Nội mua ma túy. Tại đây, V đặt vấn đề mua 200.000 đồng tiền ma túy “đá”, 100.000 đồng tiền ma túy “ngựa” và đưa cho S 500.000 đồng, S đồng ý cầm tiền và đưa cho V 01 đoạn ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có 01 viên ma túy “ngựa” và ma túy “đá”.

Khi S định trả V 200.000 đồng tiền thừa thì L lại tiếp tục đặt vấn đề mua của S 200.000 đồng tiền ma túy “đá”, 100.000 đồng tiền ma túy “ngựa”, S đồng ý và đưa lại cho L 01 đoạn ống hút bằng nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong có 01 viên ma túy “ngựa” và ma túy “đá”. Lúc này, S vẫn đang cầm 200.000 đồng tiền thừa của V nên S đã không yêu cầu L trả thêm tiền 100.000 đồng mà cầm luôn 200.000 đồng tiền thừa của V rồi đi vào nhà.

- Khám xét khẩn cấp người đối với Nguyễn Hữu S đã thu giữ: 760.000 đồng trong túi quần phía sau bên phải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng, số thuê bao: 0374919677 trong túi quần phía trước bên phải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số thuê bao: 0974810195 trong lòng bàn tay trái.

- Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu S phát hiện tạm giữ: Trong ngăn tủ để tivi tại phòng khách có: 01 ví nhiều màu, kích thước khoảng (2,5x5x7)cm bên trong có: 05 đoạn ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó 02 đoạn màu xanh và 03 đoạn màu hồng), đều có kích thước khoảng (0,5x2)cm bên trong mỗi đoạn đều chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng và tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; 18 đoạn ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó 10 đoạn màu xanh và 08 đoạn màu hồng), đều có kích thước khoảng (0,5x2)cm bên trong mỗi đoạn đều chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu

trắng, kích thước khoảng (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp và 01 túi nylon, kích thước khoảng (2x2)cm bên trong chứa các mảnh vụn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Tại phòng trên tầng 3 có: 01 cân điện tử màu đen (dạng chuột máy tính) trong hộc loa trong phòng; 02 mảnh kim loại màu trắng (01 mảnh dài khoảng 10cm và 01 mảnh dài khoảng 05cm) đã qua sử dụng trong ngăn tủ trong phòng; 01 lọ nhựa màu trắng, đường kính khoảng 05cm, cao khoảng 08cm bên trong có 20 đoạn ống hút bằng nhựa, nhiều màu khác nhau, đều có kích thước khoảng (0,5x2)cm chưa qua sử dụng. Tại chỗ Nguyễn Hữu S khai nhận toàn bộ số đồ vật, tài liệu tạm giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Sự đều là của Sự.

Tại bản kết luận giám định số 4949/KLGD - PC09 ngày 26/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 05 đoạn ống nhựa có tổng khối lượng: 0,349 gam là Methamphetamine.

- 05 viên nén trong 05 đoạn ống nhựa có tổng khối lượng: 0,430 gam là Methamphetamine

- Tinh thể màu trắng bên trong 18 đoạn ống nhựa có tổng khối lượng: 1,388 gam là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon có khối lượng: 0,259 gam là Methamphetamine.

- Các mảnh vụn màu hồng bên trong 01 túi nylon có khối lượng: 0,094 gam là Methamphetamine.

- Cân điện tử và 02 mảnh kim loại đều dính ma túy loại Methamphetamine

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Hữu S khai nhận:

Ngày 17/6/2020 khi S đang ở nhà có số điện thoại lạ (S không nhớ số) gọi đến số thuê bao 0974.810.195 của S, sau khi nghe thì S nhận ra đó là người đàn ông (S không biết tên và địa chỉ cụ thể) thường bán ma túy cho S, người này hỏi S có mua ma túy không, S đồng ý và đặt vấn đề mua 1.000.000 đồng tiền ma túy “đá” và “ngựa”, người này đồng ý. Mục đích Nguyễn Hữu S mua ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các con nghiện khi có nhu cầu để kiếm lời.

Khoảng một tiếng sau người đàn ông này đến gặp và đưa cho S 01 túi nylon bên trong chứa 08 viên ma túy “ngựa” và 01 túi nylon chứa ma túy “đá”, nhưng vì không có tiền nên S nợ người đàn ông này khi nào có tiền sẽ trả sau, người này đồng ý. Sau khi mua được ma túy, S lấy một phần từ 01 viên ma túy “ngựa” và một ít ma túy “đá” ra để sử dụng. Số ma túy còn lại S chia đều vào 25 đoạn ống hút đều có kích thước (0,5 x 2) cm. Trong đó có 07 đoạn ống, mỗi ống chứa 01 viên ma túy “ngựa” và ma túy “đá”, 18 đoạn ống hút còn lại chứa ma túy “đá”, số ma túy “đá” còn thừa S vẫn để trong 01 túi nylon và các mảnh của 01 viên ma túy “ngựa” còn thừa S cho vào 01 túi nylon. Toàn bộ số ma túy này S cho vào ví và cất giấu trong tủ để tivi trong phòng khách.

Khoảng 18h00' ngày 18/6/2020, khi S đang ở nhà thì L và V đến gặp S tại bờ rào phía sau vườn nhà S. Tại đây, V đặt vấn đề mua của S 200.000 đồng tiền ma túy “đá” và 100.000 đồng tiền ma túy “ngựa”, S đồng ý. Vũ đưa cho S 500.000 đồng, S cầm tiền và đưa lại cho V 01 đoạn ống hút bằng nhựa bên trong có 01 viên ma túy “ngựa” và ma túy “đá” rồi chuẩn bị trả lại cho V 200.000 đồng tiền thừa thì lúc này L đặt vấn đề mua của S 200.000 đồng tiền ma túy “đá” và 100.000 đồng tiền ma túy “ngựa”, S đồng ý và đưa lại cho L 01 đoạn ống hút bằng nhựa bên trong có 01 viên ma túy “ngựa” và ma túy “đá”. Lúc này, S vẫn đang cầm 200.000 đồng tiền thừa của V nên S không yêu cầu L trả thêm tiền mà cầm luôn số tiền thừa này.

Tại bản Cáo trạng số 155/CT - VKS ngày 10/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Nguyễn Hữu S về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Nguyễn Hữu S đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Hữu S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Phạt bị cáo 5.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh và 01 co ống thủy tinh đã qua sử dụng, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và người liên quan.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 2,284 gam ma túy loại Methamphetamine, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Nguyễn Hữu S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 cân điện tử màu đen và 02 mảnh kim loại đều dính ma túy loại Methamphetamine, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Nguyễn Hữu S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ví nhiều màu kích thước khoảng (2,5 x 5 x 7)cm; 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút; 01 bật lửa ga; 01 lọ nhựa màu trắng đường kính khoảng 5cm, cao khoảng 8cm bên trong có 20 đoạn ống hút bằng nhựa nhiều màu đều có kích thước khoảng (0,5x2)cm chưa qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số thuê bao: 0974810195 và 760.000 đồng.

- Buộc bị cáo truy nộp 5.000.000 đồng tiền thu lời bất chính nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo đã chối tội, không thừa nhận đã thực hiện hành vi đã bán ma túy cho Trương Lâm V và Nguyễn Văn L vào ngày 17/6/2020. Không thừa nhận số ma túy đã thu giữ tại nơi ở của bị cáo là do bị cáo cất giấu, và cho rằng bị

cáo bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là oan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai là không bị bức cung và nhục hình, nhưng bị cáo nại ra rằng: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra cũng như các bản tự kiểm điểm, bị cáo đã khai theo lời đọc của cán bộ điều tra. Bị cáo không thừa nhận đã thực hiện hành vi đã bán ma túy cho Trương Lâm V và Nguyễn Văn L vào ngày 17/6/2020. Không thừa nhận số ma túy đã thu giữ tại nơi ở của bị cáo là do bị cáo cất dấu.

Tuy nhiên trong suốt quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận là đã thực hiện các hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trương Lâm V và Nguyễn Văn L vào ngày 17/6/2020, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của Trương Lâm V và Nguyễn Văn L. Bản ảnh và sơ đồ hiện trường do bị cáo đã chỉ nơi bị cáo trực tiếp bán ma túy cho Trương Lâm V và Nguyễn Văn L cũng phù hợp với sơ đồ do Trương Lâm V và Nguyễn Văn L mô tả. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra cũng phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở để nhận định: Khoảng 18h00’ ngày 18/6/2020 tại bờ rào phía sau vườn nhà của Nguyễn Hữu S, có địa chỉ tại thôn Tr, Tiên D, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Nguyễn Hữu S đã thực hiện 02 hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 và Trương Lâm V, sinh năm 1997 với tổng giá trị là 500.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu S Cơ quan Điều tra thu giữ 05 đoạn ống nhựa bên trong có 0,349 gam Methamphetamine; 05 viên nén trong 05 đoạn ống nhựa có tổng khối lượng: 0,430 gam là Methamphetamine; 18 đoạn ống nhựa bên trong có 1,388 gam Methamphetamine; 01 túi nilon bên trong có 0,259 gam là Methamphetamine và 01 túi nilon bên trong có 0,094 gam là Methamphetamine.

Như vậy trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã liên tục thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho 02 người. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

...

c) Đối với 02 người trở lên”

Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, nên nhận thức và biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng. Do vậy buộc bị cáo phải nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để xử phạt đối với các tội phạm về ma túy.

Bởi vậy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo quanh co chối tội, không thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu một phần tài sản, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn L và Trương Lâm V, đã vi phạm khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, quy định về việc xử phạt Vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự và Tệ nạn xã hội. Ngày 07/8/2020, Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn L và Trương Lâm V, bằng hình thức Cảnh cáo là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

Người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu Sự ngày 17/6/2020 tại khu vực cổng nhà S, do S không biết tên tuổi địa chỉ và không nhớ số điện thoại của đối tượng này, vì mỗi lần gọi đến đối tượng này đều dùng một số điện thoại khác nhau. Ngoài lời khai của S ra thì không còn tài liệu nào khác nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để làm rõ.

[3] **Xử lý vật chứng:**

- 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh và 01 co ống thủy tinh đã qua sử dụng, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và người liên quan; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 2,284 gam ma túy loại Methamphetamine, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Nguyễn Hữu S; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 cân điện tử màu đen và 02 mảnh kim loại đều dính ma túy loại Methamphetamine, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Nguyễn Hữu S; 01 ví nhiều màu kích thước khoảng (2,5 x 5 x 7)cm; 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút; 01 bật lửa ga; 01 lọ nhựa màu trắng đường kính khoảng 5cm, cao khoảng 8cm bên trong có 20 đoạn

ống hút bằng nhựa nhiều màu đều có kích thước khoảng (0,5x2)cm chưa qua sử dụng, là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 760.000 đồng là tiền của cá nhân bị cáo và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số thuê bao: 0974810195 là tài sản của cá nhân bị cáo cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng, số thuê bao: 0374919677 là tài sản hợp pháp của gia đình bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 04 /9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho chị Đỗ Thị Út X, sinh năm 1974, là vợ của bị cáo là có căn cứ phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] **Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

[5] **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra - Công an huyện Đông Anh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

- **Xử phạt:** Nguyễn Hữu S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2020.

3. **Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh và 01 co ống thủy tinh đã qua sử dụng, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và người liên quan.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 2,284 gam ma túy loại Methamphetamine, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Nguyễn Hữu S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 cân điện tử màu đen và 02 mảnh kim loại đều dính ma túy loại Methamphetamine, có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Nguyễn Hữu S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ví nhiều màu kích thước khoảng (2,5 x 5 x 7)cm; 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút; 01 bật lửa ga; 01 lọ nhựa màu trắng đường kính khoảng 5cm, cao khoảng 8cm bên trong có 20 đoạn ống hút bằng nhựa nhiều màu đều có kích thước khoảng (0,5x2)cm chưa qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số thuê bao: 0974810195.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 760.000 đồng, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1047882 ngày 11/9/2020 tại Kho bạc Nhà nước huyện Đông Anh.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phi Hùng